

Số: /GDĐT-CM
V/v hướng dẫn triển khai thực hiện
nhiệm vụ giáo dục THCS
năm học 2024-2025

Hải Hà, ngày tháng 8 năm 2024

Kính gửi: Các trường TH&THCS, THCS, THCS&THPT.

Căn cứ Công văn số 2668/SGDĐT-GDPT ngày 15/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025, Phòng GDĐT hướng dẫn các trường có cấp trung học cơ sở triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học cơ sở năm học 2024-2025 với các nội dung trọng tâm như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục cụ thể hoá các nội dung Chỉ thị, Nghị quyết, Kế hoạch và chương trình hành động lãnh đạo, chỉ đạo về mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông trên địa bàn huyện Hải Hà¹; hoàn thành lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018² (CT GDPT 2018) đối với tất cả các khối lớp 6,7,8,9 gắn với các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông; tập trung công tác tham mưu thực hiện công tác quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp, đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương, các điều kiện thiết yếu triển khai CT GDPT 2018; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học, kiểm tra, đánh giá xếp loại học sinh theo quy định³, chú trọng hướng dẫn học sinh lớp 9 chuẩn bị thi tuyển sinh đầu vào lớp 10, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học và nâng cao chất lượng giáo dục THCS.

2. Triển khai thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục liên môn, tích hợp lồng ghép *khoa học - công nghệ - kỹ thuật và toán (STEM)* bằng mô hình dạy học kiến tạo nhận thức⁴.

¹ Kế hoạch số 247-KH/HU ngày 05/10/2023 của BTV Huyện ủy về quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TU ngày 05/9/2023 của BTV Tỉnh ủy “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước trong nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030”; Chỉ thị số 29-CT/HU ngày 26/4/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy “về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo huyện Hải Hà giai đoạn 2024-2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch 216/KH-UBND ngày 15/11/2023 của UBND huyện Hải Hà về Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TU ngày 05/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước trong nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030”.

² Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018, Thông tư số 34/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020, Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021, Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022.

³ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

⁴ Mô hình 05 giai đoạn: gắn kết, khảo sát, giải thích, áp dụng cụ thể và đánh giá.

3. Chú trọng thực hiện công tác quản lý, khai thác sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai CT GDPT 2018 đồng thời chủ động tổ chức xây dựng phát triển kho học liệu số, học liệu mở chia sẻ dùng chung, bao gồm bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác tại đơn vị. Nâng cao nhận thức đầy đủ về mục tiêu, yêu cầu, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức dạy và học; chủ động khai thác các hệ thống quản lý dạy học trực tuyến (LMS) ngành giáo dục; đẩy mạnh mô hình dạy học kết hợp giữa dạy học trực tiếp và dạy học trực tuyến đảm bảo ít nhất 10% nội dung chương trình môn học được triển khai dưới hình thức dạy học trực tuyến⁵. Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực về chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục, quản trị cơ sở giáo dục⁶.

4. Triển khai các giải pháp về chất lượng, số lượng, cơ cấu đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; nâng cao chất lượng tập huấn, bồi dưỡng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên thực hiện linh hoạt, hiệu quả chủ trương⁷: “*một chương trình, nhiều sách giáo khoa*”; tăng cường khả năng tự đào tạo, tự bồi dưỡng của giáo viên góp phần giúp giáo viên trang bị và phát triển năng lực tự học của bản thân và có kỹ năng để dẫn dắt học sinh tự học, tự khám phá; các kỹ năng về thông tin, dữ liệu, giao tiếp, hợp tác, sáng tạo nội dung số, an toàn (Theo Khung năng lực số dành cho học sinh phổ thông). Tăng cường các giải pháp về chất lượng, hiệu quả giáo dục, chú trọng giáo dục học sinh về đạo đức, lối sống, chính trị, tư tưởng, quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất, y tế trường học; giáo dục kỹ năng công dân số, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng.

5. Tăng cường phát huy cơ chế tự chủ, phân cấp quản lý, quản trị giáo dục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục, công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm; đẩy mạnh truyền thông giáo dục, duy trì chất lượng, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục, phấn đấu nâng kết quả phổ cập giáo dục trung học cơ sở lên mức độ 3; nâng cao chất lượng các tiêu chí, số lượng trường trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia. Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

6. Thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua trong toàn ngành phát huy vai trò chủ động, sáng tạo, kiến tạo nhất là người đứng đầu trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục và phát triển giáo dục của nhà trường; tính tự chủ

⁵ Công văn số 774/GDĐT-CM ngày 22/11/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc tiếp tục tăng cường khai thác hiệu quả thiết bị, hệ thống LMS, phòng học, phòng điều hành của dự án ứng dụng CNTT tiên tiến và dự án trường học thông minh đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và nâng cao chất lượng giáo dục.

⁶ Kế hoạch số 249/KH-UBND ngày 20/12/2023 của UBND huyện Hải Hà về việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành giáo dục huyện Hải Hà giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 249/KH-GDĐT ngày 20/12/2023 của Phòng GDĐT về việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành giáo dục huyện Hải Hà giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030; Hướng dẫn số 862/GDĐT-CM ngày 22/12/2023 của Phòng GDĐT về việc triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện Hải Hà; Hướng dẫn số 302/GDĐT-CM ngày 03/5/2024 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn xác định nội hàm, gợi ý minh chứng theo bộ chỉ số đánh giá, tự đánh giá và đánh giá ngoài mức độ chuyển đổi số các cơ sở giáo dục phổ thông.

⁷ Giáo viên bộ môn cần nghiên cứu tất cả các sách giáo khoa của môn học.

sáng tạo; quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm và trách nhiệm giải trình cho các cơ sở giáo dục đảm bảo dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả trong các cơ sở giáo dục; tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác quản lý, quản trị và tổ chức hoạt động dạy và học, gắn với chủ đề năm học 2024-2025: **“Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”**.

B. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện chương trình giáo dục trung học

1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường

Các trường phát huy vai trò tự chủ của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục; căn cứ quy định khung thời gian năm học, xây dựng kế hoạch giáo dục môn học và hoạt động giáo dục; triển khai kế hoạch giáo dục linh hoạt phù hợp với đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị, điều kiện thực tiễn và thời lượng thực học 35 tuần/năm học (Học kì I: 18 tuần; Học kì II: 17 tuần), trong đó lưu ý các nội dung trọng tâm sau:

1.1. Kế hoạch giáo dục của nhà trường cần bám sát Khung thời gian năm học⁸; thể hiện việc huy động đầy đủ nguồn lực, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có trong kế hoạch giáo dục của các môn học, kế hoạch bài dạy của giáo viên và tổ chức các hoạt động giáo dục; kế hoạch dạy học các môn học tích hợp: Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung kiến thức linh hoạt trong từng học kì phù hợp, bảo đảm tính khoa học, tính sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên; Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và nội dung giáo dục địa phương, được lồng ghép, tích hợp vào các môn học theo bài học/chủ đề, hoạt động giáo dục của các cấp học với nội dung, thời lượng phù hợp; tăng cường tổ chức cho học sinh được tham quan trải nghiệm thực tế tại các doanh nghiệp, các nhà máy, các cơ sở sản xuất, cơ quan văn hoá, ... của địa phương để phát huy hiệu quả các nguồn lực xã hội đối với giáo dục⁹. Kế hoạch giáo dục phải bám sát, song hành với phương thức kiểm tra đánh giá theo hướng chuyển dần từ kiểm tra kiến thức sang đánh giá năng lực, phẩm chất của người học, đo lường sự tiến bộ của học sinh trong quá trình học tập và mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt của các môn học, nội dung hoạt động giáo dục, bảo đảm độ tin cậy, công bằng, khách quan.

1.2. Thực hiện tích hợp giáo dục công dân toàn cầu trong việc triển khai dạy và học Ngoại ngữ; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học Ngoại ngữ.

1.2.1. Dạy và học Ngoại ngữ 1

⁸ Quyết định số 2324/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 của giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

⁹ Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT về xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Triển khai dạy và học ngoại ngữ 1 Tiếng Anh CT GDPT 2018 cho học sinh từ lớp 6 đến lớp 9 trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục phổ thông tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023-2025¹⁰ gắn với đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tăng cường rèn luyện kỹ năng, phát triển khả năng giao tiếp; đáp ứng yêu cầu cần đạt của CT GDPT 2018;

- Tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ thông tin, cho đội ngũ GV tiếng Anh; bồi dưỡng GV về kiểm tra, đánh giá để nâng cao hiệu quả đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực tư duy, sáng tạo, kỹ năng thực hành và khả năng giao tiếp; Thực hiện khảo sát năng lực đầu ra tiếng Anh cho học sinh lớp 9.

- Tiếp tục xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ, khuyến khích các đơn vị có điều kiện thuận lợi, phù hợp tiếp tục tăng cường phối hợp với các Trung tâm ngoại ngữ có đủ điều kiện đưa giáo viên tiếng Anh là người nước ngoài trực tiếp giảng dạy trong trường học theo quy định; duy trì hiệu quả các Câu lạc bộ nói tiếng Anh; tổ chức ngày hội, liên hoan tiếng Anh, giao lưu ngoại khóa tiếng Anh, hoạt động trải nghiệm Tiếng Anh, giao lưu văn hóa, các sân chơi các hội thi tiếng Anh trực tuyến cho học sinh, giáo viên.

1.2.2. Dạy và học Ngoại ngữ 2

Triển khai dạy và học môn ngoại ngữ 2 Tiếng Trung Quốc ở Trường THCS thị trấn Quảng Hà, THCS thị trấn Quảng Hà II, THCS Quảng Minh, THCS Quảng Chính.

1.3. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhất thiết phải gắn thực hiện văn hóa học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục; tích hợp nội dung giáo dục quyền con người; các nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật về an toàn giao thông, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; giáo dục bình đẳng giới; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biên đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục kỹ năng số cơ bản, kỹ năng chuyển đổi số, các quy tắc ứng xử văn hóa, văn minh trên môi trường mạng xã hội, phát triển văn hóa số gắn với xây dựng công dân số¹¹, kinh tế số và xã hội số; các nội dung giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối

¹⁰ Quyết định số 3443/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án “Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục phổ thông tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023-2025”; Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 07/6/2024 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 03/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án “Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục phổ thông tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023-2025”.

¹¹ Đưa vào nội dung giảng dạy 05 kỹ năng cơ bản vào các nội dung ngoại khóa: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; mua sắm trực tuyến; Thanh toán trực tuyến; Tự bảo vệ trên không gian mạng và các nền tảng số khác để tăng hiểu biết, hỗ trợ cộng đồng; đảm bảo mỗi gia đình có ít nhất 01 người thành thạo.

sống, các chuẩn mực về văn hoá, con người Quảng Ninh; trách nhiệm ứng xử thân thiện và xây dựng môi trường sống sáng - xanh - sạch - đẹp.

1.4. Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 30/10/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh “Về xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Quảng Ninh trở thành nguồn lực nội sinh, động lực cho phát triển nhanh, bền vững”, tỉnh tiếp tục đặt mục tiêu xây dựng con người Quảng Ninh với các đặc trưng: “*Bản lĩnh, Tự cường, Kỷ cương, Đoàn kết, Nghĩa tình, Hào sảng, Sáng tạo, Văn minh*”. Đặc biệt là phát triển văn hóa, con người Quảng Ninh trở thành nguồn lực quan trọng để xây dựng và phát triển Quảng Ninh với các đặc trưng: “*Thiên nhiên tươi đẹp, Văn hóa đặc sắc, Xã hội văn minh, Hành chính minh bạch, Kinh tế phát triển, Nhân dân hạnh phúc*”. tổ chức triển khai nội dung giáo dục địa phương tích hợp với các giá trị văn hóa biển, văn hóa công nhân mỏ, văn hóa cộng đồng các dân tộc thiểu số những giá trị hội tụ, tạo nên sự “đa dạng trong thống nhất” trong văn hóa, con người Quảng Ninh¹².

1.5. Đối với các cơ sở giáo dục, các trường vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo cần tăng cường điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất tổ chức dạy học 02 buổi/ngày theo hướng kết hợp dạy học với tổ chức các hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp gắn với các giá trị văn hoá đặc thù địa phương; tham mưu xây dựng và triển khai phương án hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh diện chính sách, diện hộ nghèo, học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, vùng sâu, vùng xa, học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số; chú trọng nội dung phụ đạo cho học sinh còn hạn chế về kết quả học tập; tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số và tổ chức dạy học các môn học tiếng dân tộc thiểu số khi có đủ điều kiện theo quy định. Chú trọng thiết kế kế hoạch hoạt động sao cho học sinh nhà trường nói chung và học sinh khuyết tật, nhóm yếu thế nói riêng được đảm bảo an toàn, sự thân thiện; tăng cường triển khai mô hình giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật không có điều kiện đến trường dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông phù hợp với điều kiện của cơ sở giáo dục đơn vị, địa phương.

1.6. Thực hiện quản lý, kiểm tra kế hoạch giáo dục môn học, kế hoạch bài dạy trên các nền tảng số. Thống nhất việc lựa chọn các phần mềm quản lý đảm bảo giáo viên dễ thao tác thực hiện, thuận lợi cho cán bộ quản lý, tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn kiểm tra, theo dõi, thống kê.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

2.1. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học trong đổi mới giáo dục theo hướng hiện đại; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức; tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để học sinh phát triển toàn diện cả về phẩm chất và năng lực, hài hoà trí, đức, thể, mỹ và phát huy tốt nhất tiềm năng của mỗi học sinh.

2.2. Một số nội dung trọng tâm:

¹² Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 30/10/2023 với 18 mục tiêu đến 2030 trong đó có: 100% học sinh phổ thông các cấp được tiếp cận giáo dục nghệ thuật, giáo dục di sản văn hóa và được tham quan các di tích quốc gia đặc biệt, Bảo tàng tỉnh, Thư viện tỉnh.

- Lựa chọn phương pháp dạy học đảm bảo các thành tố dạy học tích cực (*người dạy - người học- học liệu - môi trường*) và phù hợp nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm, hoạt động thư viện phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động của người học, hình thành và phát triển năng lực tự học (*sử dụng sách, nguồn học liệu điện tử, nghe, ghi chép, tìm kiếm phân tích thông tin...*) để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên¹³. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học kết hợp nhằm giúp phát triển năng lực sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học, thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành giáo dục, đồng thời mở rộng cơ hội tiếp cận giáo dục cho học sinh, tạo điều kiện để các em được học ở mọi nơi, mọi lúc.

- Sử dụng các mô hình học tập kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến; cùng với việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn việc học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường; đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học; tăng cường mô hình học tập gắn với thực tiễn, xây dựng và sử dụng tủ sách lớp học, phát triển văn hóa đọc gắn với hoạt động của các câu lạc bộ khoa học trong nhà trường; tăng cường hoạt động giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, nâng cao hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới...

- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT 2018; lựa chọn sử dụng phương pháp dạy học gắn chặt với các hình thức tổ chức dạy học. Phối hợp, trao đổi giáo viên giữa các trường trong khu vực để phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên, nhất là đội ngũ cốt cán theo từng lĩnh vực chuyên môn.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

3.1. Thực hiện đánh giá học sinh theo đúng quy định của Bộ GDĐT¹⁴ và Công văn số 550/GDĐT-CM ngày 23/8/2023 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra đánh giá học sinh THCS từ năm học 2023-2024, quản lý quá trình giáo dục, kết quả học tập và rèn luyện của học sinh ***không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình***, lưu ý một số nội dung như: xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá theo mục tiêu và phù hợp với kế hoạch dạy học; tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập. Chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn nghiên cứu áp dụng cấu trúc định dạng đề, trong đó lưu ý tăng cường các dạng thức trắc nghiệm; đối với môn Ngữ văn, tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kỳ nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ

¹³ Nội dung này cần thể hiện trong kế hoạch bài dạy.

¹⁴ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn¹⁵.

3.2. Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, cấu trúc ma trận, đặc tả đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; chuẩn bị cho học sinh lớp 9 làm quen với định hướng đề thi tuyển sinh vào lớp 10.

4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

4.1. Tuyên truyền, phổ biến về những nội dung quan trọng tại Quyết định số 897/QĐ-TTg ngày 26/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình “Hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp” giai đoạn 2022-2030. Cụ thể hóa một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đề hỗ trợ học sinh khởi nghiệp, phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị; tham gia các hoạt động hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp do Tỉnh đoàn tổ chức, thiết thực và hiệu quả, phù hợp với các đối tượng học sinh, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thanh niên là học sinh trên địa bàn.

4.2. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong các cơ sở giáo dục, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp¹⁶.

4.3. Quan tâm nghiên cứu giải pháp nâng cao nghiệp vụ, cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác giáo dục hướng nghiệp, tư vấn cho học sinh. Gắn nội dung giáo dục hướng nghiệp với Hoạt động trải nghiệm, định hướng nghề nghiệp. Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường học; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin tuyên truyền phổ biến, cung cấp thông tin, tài liệu, ấn phẩm dưới dạng sách viết, sách điện tử, sách nói nhằm hỗ trợ học sinh nâng cao nhận thức về khởi nghiệp; trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

5. Tham gia các kì thi, cuộc thi, hội thi

Chủ động chuẩn bị tốt cho việc tham gia các kì thi, cuộc thi dành cho học sinh phổ thông.

5.1. Đối với thi chọn học sinh giỏi lớp 9

- Các cơ sở giáo dục chú trọng công tác phát hiện học sinh giỏi, học sinh năng khiếu từ lớp 6 để tổ chức bồi dưỡng sớm; khuyến khích, tạo động lực để giáo viên và học sinh tham gia.

- Bám sát văn bản hướng dẫn, nội dung chỉ đạo của Sở GDĐT, Phòng GDĐT

¹⁵ Công văn số 566/GDĐT-CM ngày 13/9/2022 của Phòng GDĐT.

¹⁶ Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT giai đoạn 2018-2025". xác định mục tiêu đến năm 2020 có ít nhất 30% học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục học tập tại các cơ sở GDNN đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp; đối với các địa phương có Điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 25%; đến năm 2025, có ít nhất 40% học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục học tập tại các cơ sở GDNN đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp; đối với các địa phương có Điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 30%.

tại các Hội nghị tập huấn chuyên môn đầu năm học để xây dựng kế hoạch ôn luyện cụ thể, chi tiết và phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường.

- Kế hoạch thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp huyện Phòng GDĐT sẽ có văn bản hướng dẫn cụ thể sau (dự kiến tổ chức vào cuối tháng 11/2024).

5.2. Nâng cao chất lượng thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT

Các trường tổ chức phân tích, đánh giá kết quả dạy và học các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh của đơn vị năm học 2023-2024 (qua kết quả tổ chức dạy và học, qua điểm thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT), chỉ ra nguyên nhân tồn tại, hạn chế từ đó xây dựng mục tiêu, cam kết chất lượng và đề ra các giải pháp nâng cao chất lượng tại kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

5.3. Phòng GDĐT tham mưu cho UBND huyện tổ chức Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp huyện dành cho học sinh lớp 8, lớp 9 cấp THCS và học sinh THPT vào quý IV năm 2024 để lựa chọn dự án tham gia Cuộc thi KHKT cấp tỉnh học sinh trung học tổ chức tổ chức vào quý I năm 2025. Khuyến khích các nhà trường triển khai các câu lạc bộ nghiên cứu khoa học, câu lạc bộ STEM/STEAM, giới thiệu cho học sinh tham gia một cách tự nguyện. Các cơ sở giáo dục tạo điều kiện đẩy mạnh phong trào học sinh nghiên cứu khoa học trong nhà trường; gắn hoạt động nghiên cứu khoa học của học sinh với việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập, góp phần phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh.

5.4. Phòng GDĐT tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi THCS cấp huyện năm học 2024-2025 vào quý II năm 2025 (*Kế hoạch cụ thể sẽ thông báo sau*), các cơ sở giáo dục chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường và tổ chức lựa chọn giáo viên có kết quả tốt nhất tham gia Hội thi cấp huyện.

II. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

Tăng cường công tác tham mưu phát triển mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục. Quản lý khai thác sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị đã được đầu tư; phát huy tối đa các nguồn lực xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; vận động, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, Nhân dân về ý nghĩa của công tác phổ cập giáo dục ở các cấp học từ mầm non đến trung học, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và công tác phân luồng học sinh trung học giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030¹⁷; nâng cao vai trò chủ đạo, trách nhiệm quản lý

¹⁷ Gắn với việc thực hiện Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 01/3/2021 của UBND huyện Hải Hà về việc thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn huyện Hải Hà, giai đoạn 2021-2025. Kế hoạch 216/KH-UBND ngày 15/11/2023 của UBND huyện Hải Hà về Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TU ngày 05/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước trong nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030”.

nhà nước, tạo lập mối quan hệ với cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn nhằm tạo sự đồng thuận, tranh thủ nguồn lực hỗ trợ các hoạt động giáo dục của nhà trường trong đó có công tác phổ cập giáo dục, xoá mù chữ; phát huy trung tâm học tập cộng đồng, các thiết chế văn hoá tại địa phương trong công tác xoá mù chữ, chống tái mù cho người lớn; tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tham gia giám sát toàn diện các hoạt động giáo dục trong cộng đồng bảo đảm tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của Tỉnh và các Chương trình mục tiêu quốc gia¹⁸.

2. Phát triển đội ngũ giáo viên đáp ứng các môn học

2.1. Tham mưu, đề xuất nhu cầu tuyển dụng, hợp đồng giáo viên¹⁹ bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, nhất là giáo viên các môn Tin học, Ngoại ngữ, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí đáp ứng yêu cầu triển khai CT GDPT 2018²⁰. Tạo điều kiện để cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên trung học cơ sở theo quy định của Chính phủ và tham gia bồi dưỡng các tín chỉ để phục vụ dạy học các môn học có nội dung tích hợp (Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí).

2.2. Tiếp tục phát triển đội ngũ giáo viên cốt cán cho các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục; chủ động tổ chức mô hình liên trường, tăng cường hình thức dạy học kết hợp để phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên cốt cán, cán bộ quản lý cốt cán trên địa bàn huyện; thực hiện bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý khắc phục tình trạng thừa thiếu cục bộ; gắn việc tập huấn sử dụng, đánh giá sách giáo khoa với nội dung bồi dưỡng thường xuyên và sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

3. Bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương

3.1. Phát huy cao nhất vai trò tự chủ về chuyên môn của giáo viên, cơ sở giáo dục trong việc lựa chọn sử dụng sách giáo khoa theo quy định. Đảm bảo 100% giáo viên được các Nhà xuất bản tập huấn sử dụng sách giáo khoa và phối hợp cung ứng sách giáo khoa cho học sinh đầy đủ nhất là các học sinh vùng đồng bào dân tộc, miền núi có hoàn cảnh khó khăn, kịp thời triển khai năm học 2024-2025 và chuẩn bị cho các năm học tiếp theo, bảo đảm kịp thời, chất lượng, đúng quy định.

3.2. Hoàn thành việc tiếp cận nội dung, cung cấp tài liệu giáo dục của địa phương lớp 9 (sau khi được phê duyệt); cập nhật dữ liệu, những yếu tố đặc thù và mang tính trội về địa - chính trị, địa - kinh tế, địa - văn hóa, địa - tự nhiên, sinh thái..., các thành tựu về phát triển văn hóa, kinh tế-xã hội, nguồn nội lực trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững; công tác bảo đảm an sinh, an dân,

¹⁸ Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 29/02/2024 của UBND huyện về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 17/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Chương trình tổng thể phát triển bền vững kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh ở các xã, thôn, bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo huyện Hải Hà năm 2024

¹⁹ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ.

²⁰ Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập.

an ninh, trật tự xã hội, ổn định phát triển kinh tế, giữ vững đà tăng trưởng...để kịp thời triển khai năm học 2024-2025.

4. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

4.1. Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường hiện có để tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

4.2. Tiếp tục phát triển học liệu số để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá bảo đảm chất lượng và hiệu quả. Triển khai các giải pháp về thực hiện chuyển đổi số, có những giải pháp, chiến lược dài hạn với một kế hoạch cụ thể, trong đó tập trung các nội dung: Nâng cao nhận thức; cải thiện cơ sở dữ liệu; xây dựng hạ tầng mạng và các thiết bị công nghệ tiên tiến; phát triển kỹ năng giao tiếp và sử dụng môi trường số, khả năng giải quyết các vấn đề tại môi trường này qua những cách khác nhau. Việc triển khai giáo dục năng lực số không những chỉ tập trung vào môn tin học mà còn trong các môn học khác và trong các hoạt động học tập; ứng dụng phần mềm quản lý sử dụng công nghệ và phần mềm giảng dạy để tạo ra môi trường học tập sống động, tương tác và hấp dẫn, phát triển học liệu số để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; tăng cường nghiệp vụ, quản lý hồ sơ, giảng dạy, tạo môi trường học tập kỹ thuật số bằng cách khuyến khích học sinh và giáo viên sử dụng công nghệ số, tài liệu điện tử, và tài nguyên trực tuyến phát triển năng lực số cho giáo viên.

III. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, quản trị cơ sở giáo dục

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý, quản trị trong các cơ sở giáo dục, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

1. Chủ động rà soát, tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành các nghị quyết quy định chính sách đảm bảo điều kiện triển khai CT GDPT 2018; tham mưu UBND huyện ban hành kế hoạch triển khai chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học cơ sở phù hợp với điều kiện của địa phương, cơ sở giáo dục²¹.

2. Đẩy mạnh quản trị hoạt động dạy học và giáo dục gắn liền với quản trị nhân sự, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và tài chính thông qua việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Giao quyền tự chủ cho tổ chuyên môn trong việc quản lý kế hoạch giáo dục cá nhân và kế hoạch bài dạy của giáo viên, bảo đảm chất lượng, thiết thực, hiệu quả. Trên nền tảng cơ sở dữ liệu, triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử (học bạ, sổ điểm, sổ sách điện tử), liên lạc giữa nhà trường với gia đình, truyền thông và kết nối với các nền tảng ứng dụng trong và ngoài ngành giáo dục; triển khai nền tảng quản lý mã định danh, xác thực người dùng trên môi trường số của ngành giáo dục.

²¹ Kế hoạch 194/KH-UBND ngày 26/8/2024 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 20/3/2024 của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 686/NQ-UBTVQH15 ngày 18/9/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát chuyên đề về việc thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới CT, SGK GDPT.

3. Tăng cường chuyển đổi số trong dạy học và quản lý, thực hiện hiệu quả việc tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; triển khai Học bạ số, quản lý hồ sơ sổ sách, quản trị hoạt động giáo dục trên nền tảng số. Tổ chức triển khai tốt việc chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá và quản trị nhà trường theo chỉ đạo của UBND huyện và Sở GDĐT²²; thực hiện việc chuyển đổi số trong quản lý quá trình và kết quả học tập, rèn luyện của học sinh theo hướng dẫn. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ phụ trách ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; triển khai hệ thống bồi dưỡng giáo viên đảm bảo 100% nhà giáo có hồ sơ và tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu. Tiếp tục khai thác phát huy hiệu quả hệ thống quản lý, thiết bị giáo dục thông minh trên các cơ sở hạ tầng công nghệ đã được đầu tư trong các dự án xây dựng trường học thông minh và các thiết bị đã được đầu tư từ các đề án, dự án ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành giáo dục.

4. Thực hiện nghiêm quy định về quản lý, sử dụng xuất bản phẩm tham khảo²³. Đặc biệt lưu ý chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên kiểm soát chặt chẽ nội dung, không để xuất bản phẩm tham khảo có nội dung vi phạm chủ quyền biển đảo, truyền thống văn hoá, thuần phong mỹ tục của quốc gia, dân tộc Việt Nam đưa vào sử dụng trong dạy học.

5. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục và hợp tác quốc tế trong giáo dục trung học gắn với việc tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, thanh tra.

6. Tham gia, tổ chức các kì thi, cuộc thi, hội thi bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng quy định. Phối hợp chuẩn bị tốt cho việc tổ chức Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026 đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực, đúng quy định theo hướng dẫn của Sở GDĐT. Chọn lọc tổ chức các cuộc thi theo chủ trương tinh giảm các kỳ thi, cuộc thi, hội thi²⁴ nhằm giảm áp lực đối với giáo viên và học sinh.

7. Đẩy mạnh công tác truyền thông: Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục phổ thông, tạo sự đồng thuận của xã hội, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

8. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp

²² Kế hoạch số 249/KH-UBND ngày 20/12/2023 của UBND huyện Hải Hà về việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành giáo dục huyện Hải Hà giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 3625/KH-SGDĐT ngày 11/12/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh về việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành giáo dục và đào tạo giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 843/KH-SGDĐT ngày 19/3/2024 của Sở GDĐT về chuyển đổi số ngành giáo dục năm 2024.

²³ Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

²⁴ Công văn số 5814/BGDĐT-GDTrH ngày 07/12/2017 về tổ chức các cuộc thi dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2017-2018.

luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: công tác triển khai thực hiện CT GDPT 2018; việc dạy thêm, học thêm; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa; quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở²⁵.

IV. Công tác thi đua, khen thưởng

1. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý và giáo viên theo quy định. Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của UBND huyện bằng các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

2. Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các trường học có cấp THCS trên địa bàn huyện trên cơ sở những nội dung hướng dẫn tại Công văn này và tình hình cụ thể của đơn vị, xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2024-2025. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học về Phòng GDĐT trước ngày 08/6/2025 để tổng hợp báo cáo UBND huyện và Sở GDĐT. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Phòng GDĐT (qua bộ phận chuyên môn THCS) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên (để thực hiện);
- UBND huyện (để báo cáo);
- TP, các PTP (để phối hợp);
- UBND các xã, thị trấn (để phối hợp);
- Công TTĐT phòng GDĐT;
- Lưu: VT, CM.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Hà Thanh Nhiễu

²⁵ Văn bản hợp nhất số 07/VBHN-BGDĐT ngày 12/8/2022 của Bộ GDĐT hợp nhất Quyết định về việc ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường THCS và THPT.